

Số: /KH-UBND

Sa Đéc, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” trên địa bàn thành phố Sa Đéc

Thực hiện Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 24 tháng 06 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc triển khai, thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (gọi tắt là Đề án); Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về hòa giải ở cơ sở; triển khai, thực hiện kịp thời, đầy đủ, thống nhất, hiệu quả, bảo đảm các mục tiêu tại Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 – 2030”.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; gắn với mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Tăng cường nâng cao năng lực, xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có trình độ, kỹ năng hòa giải đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở trong giai đoạn mới và gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị, pháp lý của địa phương.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 24 tháng 06 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp để triển khai thực hiện có hiệu quả trên địa bàn Thành phố.

- Các nội dung thực hiện của Đề án phải đúng mục tiêu, yêu cầu thực tiễn, xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện, trách nhiệm thực hiện và thời gian hoàn thành, bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; trách nhiệm, sự phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

- Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận tổ quốc Việt Nam; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận; huy động các nguồn lực xã hội tham gia, hỗ

trợ công tác hòa giải ở cơ sở.

II. MỤC TIÊU THỰC HIỆN

1. Tổ chức cho 100% Tập huấn viên của Thành phố được tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

2. Hàng năm 100% Tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Ít nhất 10% tổ hòa giải ở cơ sở được Luật sư, Luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, người đã từng là Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân hỗ trợ về chuyên môn pháp luật.

4. Hàng năm có từ 80% - 100% Hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành.

5. Hàng năm có 100% Hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, kỹ năng hòa giải.

6. Phân đầu đến hết năm 2030, tỷ lệ hòa giải thành trên toàn Thành phố đạt từ 85% trở lên. Đối với các xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tỷ lệ hoà giải thành phải đạt trên 90%.

7. Phân đầu đến hết năm 2030, phải duy trì 100% xã, phường đã có mô hình Câu lạc bộ hoà giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả và đến năm 2030 có ít nhất 01 xã hoặc 01 phường đạt yêu cầu của mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

8. Hàng năm phân phối, cung cấp các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho Tập huấn viên, Hòa giải viên ở cơ sở; phân đầu các tài liệu phổ biến các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở được biên soạn, in ấn (*hoặc được phân phối của cấp trên*), đăng tải trên Trang Thông tin điện tử Thành phố và xã, phường nhằm đáp ứng yêu cầu cập nhật thông tin của Tập huấn viên, Hoà giải viên và tìm hiểu pháp luật của người dân và doanh nghiệp.

III. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Phạm vi thực hiện: Đề án được triển khai thực hiện trên toàn thành phố Sa Đéc và trọng tâm tại các xã, phường.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2030.

a) Giai đoạn 1 (từ năm 2024 đến năm 2026)

- Thực hiện chỉ đạo duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình Câu lạc bộ hoà giải ở cơ sở tại 09 xã, phường;

- Phối hợp Sở Tư pháp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ Tập huấn viên, Hòa giải viên ở cơ sở, công chức tham mưu công tác quản lý Nhà nước về hoà giải ở cơ sở; phân công tham dự các Hội thảo chuyên đề về công tác hoà giải do cấp trên tổ chức; tổ chức Hội thi Hoà giải viên giỏi; sơ kết thực hiện Đề án.

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2027 đến năm 2030)

- Phối hợp Sở Tư pháp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ Hòa giải viên ở cơ sở;

- Tổ chức gặp gỡ, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở thông qua các buổi sinh hoạt Câu lạc bộ Hoà giải hoặc hỗ trợ các buổi hoà giải tại các Tổ hoà giải (nếu có);

- Chỉ đạo duy trì và nhân rộng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở” trên địa bàn Thành phố (theo chỉ đạo của UBND Tỉnh và hướng dẫn của Sở Tư pháp); kiểm tra, tổng kết thực hiện Đề án.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức quán triệt, triển khai Đề án và các văn bản tổ chức thực hiện trên địa bàn Thành phố

Tổ chức quán triệt, triển khai Đề án và các văn bản tổ chức thực hiện đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn; nhất là đội ngũ tham mưu thực hiện quản lý Nhà nước về hòa giải ở cơ sở và hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn Thành phố bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND xã, phường; Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thanh Thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và những năm tiếp theo.

2. Thực hiện chỉ đạo điểm

a) Chọn 01 xã, phường làm điểm chỉ đạo thực hiện Đề án (theo hướng dẫn của Sở Tư pháp).

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; UBND xã, phường được chọn làm điểm chỉ đạo thực hiện Đề án.

- Cơ quan phối hợp: Mời các cơ quan, đơn vị Thành phố gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Tòa án nhân dân, Công an, Ban Chỉ huy Quân sự, Hội Luật gia và Văn phòng Luật sư.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

b) Hoạt động chỉ đạo điểm tập trung vào các nội dung sau:

- Rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ của đội ngũ Hòa giải viên ở cơ sở, tiến hành củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay thế hòa giải

viên ở cơ sở, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện cho đội ngũ Luật sư, Luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, phối hợp, hỗ trợ hoạt động hòa giải ở cơ sở.

- Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, phường.

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho Hòa giải viên ở cơ sở (tổ chức các lớp tập huấn hoặc đi tham dự tập huấn; cấp phát tài liệu; tổ chức giao lưu, trao đổi kinh nghiệm ...).

- Xây dựng 01 mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

- Hỗ trợ pháp lý, kỹ năng thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các vi phạm pháp luật thuộc trường hợp được hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân, hòa giải viên ở cơ sở có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

c) UBND các xã, phường: Căn cứ tình hình thực tế và đặc thù của địa phương, chủ động thực hiện các hoạt động chỉ đạo điểm tại điểm b Mục này. Ưu tiên địa bàn có tỷ lệ hòa giải thành thấp hoặc địa bàn có nhiều vướng mắc trong triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013, các xã đăng ký nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Cơ quan chủ trì: UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

d) Tổng kết, rút kinh nghiệm; phổ biến, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu UBND Thành phố thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

3. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ Tập huấn viên Thành phố

a) Rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên Thành phố bảo đảm hoạt động thực chất, hiệu quả như mục tiêu đã đề ra; bổ sung nguồn Tập huấn viên là đội ngũ Thẩm phán, Luật gia, Luật sư, lực lượng Công an nhân dân (nếu có).

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Mời các cơ quan, đơn vị Thành phố gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Tòa án nhân dân, Công an, Ban Chỉ huy Quân sự, Hội Luật gia và Văn phòng Luật sư, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở và cung cấp tài liệu cho đội ngũ tập huấn viên.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Mời các cơ quan, đơn vị Thành phố gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Tòa án nhân dân, Công an, Ban Chỉ huy Quân sự, Hội Luật gia và Văn phòng Luật sư, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Phân phối, cung cấp các tài liệu dành cho đội ngũ Tập huấn viên do cấp trên phát hành và cung cấp cho địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Xây dựng đội ngũ Hòa giải viên ở cơ sở có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở

a) Chỉ đạo, tổ chức rà soát, đánh giá, kiện toàn Tổ hòa giải, bảo đảm các Tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 và các văn bản hướng dẫn; xây dựng đội ngũ Hòa giải viên ở cơ sở từ nguồn Tuyên truyền viên pháp luật xã, phường; huy động cán bộ, công chức, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở làm hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Biên soạn, phát hành hoặc phân phối các tài liệu về kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ Hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Tổ chức tập huấn cho đội ngũ Hoà giải viên ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: UBND xã, phường, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm

5. Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động mô hình Câu lạc bộ hoà giải ở cơ sở

a) Cơ quan chủ trì: UBND xã, phường.

b) Cơ quan phối hợp: Mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ lãnh đạo Ủy ban nhân dân và công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, phường

a) Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND xã, phường.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

7. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hòa giải ở cơ sở

a) Tổ chức hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này; truyền thông về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND xã, phường; Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thanh Thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

b) Đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Trang Thông tin điện tử Thành phố và xã, phường.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND Thành phố; UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp; Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thanh và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Thu hút đội ngũ Luật sư, Luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Quân sự, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán tham gia, hỗ trợ cho công tác hòa giải; huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ cho hoạt động hòa giải ở cơ sở

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phối hợp về công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

9. Tổ chức hội thảo chuyên đề, gặp gỡ, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở; tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi

a) Tổ chức hội thảo chuyên đề hoà giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và những năm tiếp theo.

b) Tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi trên địa bàn Thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch hoặc chỉ đạo của Tỉnh.

c) Tổ chức gặp gỡ, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027.

10. Kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng hòa giải viên, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong thực hiện Đề án

a) Kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Công tác kiểm tra: Hàng năm.

+ Công tác sơ kết: Năm 2026.

+ Công tác tổng kết: Năm 2030.

b) Thực hiện tôn vinh, khen thưởng kịp thời hòa giải viên và các tổ chức, cá nhân tích cực, có nhiều đóng góp, thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước; các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác theo quy định.

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác hòa giải ở cơ sở hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định nội dung và mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và các văn bản pháp luật có liên quan.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp Thành phố

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, UBND xã, phường và các cơ quan, tổ chức liên quan, tổ chức thực hiện Đề án; tham mưu UBND Thành phố thực hiện Đề án theo từng giai đoạn, hàng năm;

- Tham mưu UBND Thành phố: Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án, tổng kết việc thực hiện Đề án và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Đề án trình UBND Thành phố xem xét, ban hành báo cáo về UBND Tỉnh theo quy định.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch Thành phố

Trên cơ sở đề xuất của cơ quan, đơn vị và theo khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện Kế hoạch theo quy định.

3. Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thanh Thành phố

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến trên sóng phát thanh và chỉ đạo Trạm truyền thanh xã, phường tiếp sóng đầy đủ các chương trình, tiết mục tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan đến pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình triển khai thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này và gương hòa giải viên giỏi, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về vị trí, vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở trong đời sống xã hội, khuyến khích sử dụng hòa giải để giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật trong cộng đồng dân cư.

4. Công an Thành phố

- Chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027” trên địa bàn Thành phố (*theo Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ*) theo giai đoạn và hàng năm.

- Chỉ đạo Công an xã, phường tham mưu, phối hợp với công chức Tư pháp – Hộ tịch cùng cấp tham gia tập huấn, cung cấp tài liệu, tư vấn, hỗ trợ hoạt động hòa giải ở cơ sở; vận động cựu Công an đã nghỉ hưu tham gia hỗ trợ hoạt động hòa giải ở cơ sở.

5. Ban Chỉ huy Quân sự Thành phố

- Chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021-2027” trên địa bàn Thành phố (*theo Quyết định số 1371/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ*) theo giai đoạn và hàng năm.

- Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường tham mưu, phối hợp với công chức Tư pháp – Hộ tịch cùng cấp tham gia tập huấn, cung cấp tài liệu, tư vấn, hỗ trợ hoạt động hòa giải ở cơ sở; vận động lực lượng cựu chiến binh tham gia hỗ trợ hoạt động hòa giải ở cơ sở.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp, các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch;

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án từng năm hoặc theo giai đoạn; bố trí kinh phí, nguồn lực và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án trong Báo cáo công tác tư pháp gửi Phòng Tư pháp tổng hợp chung theo quy định.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố

Phối hợp với Phòng Tư pháp xây dựng kế hoạch, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên ở xã, phường phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án; tăng cường các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; vận động, thuyết phục thành viên, hội viên và Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở.

8. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố và Hội Luật gia Thành phố

- Phối hợp với Phòng Tư pháp cung cấp tài liệu (*nếu có*), tổ chức hoặc tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ Tập huấn viên của Thành phố;
- Huy động Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Luật gia, Luật sư hỗ trợ hoạt động hòa giải ở cơ sở trên địa bàn Thành phố.

9. Chế độ thông tin báo cáo

- Đề nghị tất cả các cơ quan, đơn vị nêu trên thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo kết quả phối hợp triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.
- Báo cáo lồng ghép chung trong báo cáo công tác PBGDPL kết quả 6 tháng đầu năm (*trước ngày 01/6*) và báo cáo năm (*trước ngày 01/11*) hàng năm gửi về UBND thành phố (*qua Phòng Tư pháp*) để theo dõi tổng hợp báo cáo về Tỉnh đúng theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn thành phố Sa Đéc.

Trong quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc phản ánh về UBND Thành phố (*qua Phòng Tư pháp Thành phố*) để được hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh ĐT;
- Sở Tư pháp ĐT;
- Thường trực TU, HĐND TP;
- CT và các PCT UBND TP;
- UBMTTQVN và Đoàn thể TP;
- TAND và Hội Luật gia TP;
- Công an và BCH Quân sự TP;
- Các ban, ngành TP;
- UBND xã, phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thị Bình